

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2019/HS-PT

Ngày: 01-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Sang.

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thanh Giang;

Bà Lê Thị Thu Trang.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2019/TLPT-HS ngày 21 tháng 6 năm 2019 đối bị cáo Nguyễn Thị M do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2019/HS-ST ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị M, sinh năm: 1967, tại: tỉnh Tây Ninh; nơi ĐKNKTT và nơi cư trú hiện nay: Ấp Long K, xã Long Thành T, huyện Hòa T, tỉnh Tây N; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Cao đài; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th (đã chết) và bà Trần Thị C (đã chết); bị cáo có chồng và 4 người con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 22/01/2009 bị Tòa án nhân dân thị xã Tây Ninh (nay là thành phố Tây Ninh) xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích), ngày 10/3/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích), ngày 22/9/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích); bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/02/2019 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

- Chị Phan Thị Anh T, sinh ngày 28/4/2001; địa chỉ: Ấp Long K, xã Long Thành T, huyện Hòa T, tỉnh Tây N, là con ruột của bị cáo Nguyễn Thị M, vắng mặt.

- Chị Phan Thị Kiều H, sinh năm 1986; địa chỉ: Ấp Long K, xã Long Thành T, huyện Hòa T, tỉnh Tây N, là con ruột của bị cáo Nguyễn Thị M, vắng mặt.

- Chị Phan Thị H, sinh năm 1993, địa chỉ: Ấp Long K, xã Long Thành T, huyện Hòa T, tỉnh Tây N, là con ruột của bị cáo Nguyễn Thị M, có mặt.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Lê Xuân B của Văn phòng luật sư Lê Xuân B, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tây Ninh, có mặt.

Người phiên dịch cho người câm điếc bẩm sinh: Bà Trần Thị Ngọc Tr – Giáo viên Trường khuyết tật trẻ em tỉnh Tây Ninh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị M là người khuyết tật do câm, điếc bẩm sinh. Ngày 29/8/2018, M đi xe buýt từ khu vực chợ Long Hoa thuộc huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đến chợ Cây Cày thuộc ấp Thuận Hòa, xã Truong Mít, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh với mục đích trộm cắp tài sản. Khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến chợ Cây Cày, M nhìn thấy bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1956, ngụ ấp Thuận Hòa, xã Truong Mít, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đang đi chợ, M nhìn thấy trong túi áo khoác bên phải của bà L có tiền nên từ phía sau đi lên bên trái bà L, dùng tay phải che ngang bụng, dùng tay trái móc lấy số tiền 3.900.000 đồng trong túi áo khoác của bà L thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị M đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Do Nguyễn Thị M bị khuyết tật, câm, điếc bẩm sinh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu đã tiến hành trưng cầu giám định pháp y về tâm thần đối với M.

* Kết luận giám định pháp y tâm thần số 13/KL - VPYTW ngày 11/01/2019 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa kết luận:

- Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay đang sự bị bệnh chậm phát triển tâm thần khác.

- Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: tại thời điểm gây án và hiện nay đang sự bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2019/HS-ST ngày 08-5-2019 của Toà án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s, q khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 16/5/2019, các bị cáo Nguyễn Thị M có đơn kháng cáo nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; đại diện hợp pháp cho bị cáo (chị Phan Thị H) đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự vì bị hại có yêu cầu xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Do đó, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo 03 tháng tù.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bảo vệ: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là không phù hợp, vì: Bị cáo bị câm điếc bẩm sinh, bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, thiếu năng trí tuệ, nên không hiểu được những hành vi của mình là vi phạm pháp luật; hơn nữa hiện nay sức khỏe bị cáo rất yếu, cuộc sống và sinh hoạt phải lệ thuộc và nhờ sự giúp đỡ của chồng, con, nếu phải chấp hành án tù giam thì sức khỏe ngày càng xấu. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm; xử phạt bị cáo 03 tháng tù. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không cung cấp chứng cứ mới, giữ nguyên kháng cáo. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện:

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 29/8/2019, tại khu vực chợ Cây Cầy thuộc ấp Thuận Hòa, xã Truong Mít, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Nguyễn Thị M nhìn thấy trong túi áo khoác của bà Nguyễn Thị L có tiền nên đã dùng tay phải che ngang bụng, dùng tay trái móc lấy số tiền 3.900.000 đồng thì bị phát hiện và bắt quả tang. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1] Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp số tiền 3.900.000 đồng, bị bắt quả tang và đã trả lại tiền cho người bị hại. Bản thân bị cáo là người khuyết tật bẩm sinh. Theo Kết luận giám định pháp y về tâm thần kết luận: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay đương sự bị bệnh chậm phát triển tâm thần khác; về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, tại thời điểm gây án và hiện nay đương sự bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng thấy rằng nhân thân của bị cáo xấu, bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản (03 lần), bị cáo lại tiếp tục hành vi phạm tội, nên phải cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, tại giai đoạn sơ thẩm, bị hại có yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhưng cấp sơ thẩm chưa áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm h, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo. Do đó, có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo; sửa bản án sơ thẩm.

[3.2] Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tại phiên tòa là có cơ sở nên chấp nhận.

[3.3] Có cơ sở chấp nhận một phần lời đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị M.

- Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2019/HS-ST ngày 08-5-2019 của Toà án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh

Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm h, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 03 (Ba) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1. TANDTC. tại Hà Nội;
- VKSND. TTN;
- TAND huyện Dương Minh Châu;
- Công an huyện Dương Minh Châu;
- Chi cục THADS Dương Minh Châu;
- VKSND huyện Dương Minh Châu;
- Phòng PV27. CATN;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp TTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA. TATTN;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án THS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Kim Sang